



**SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI
TRUNG TÂM Y TẾ QUÂN DÂN Y
ĐẶC KHU LÝ SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 492/TTYTLS

Lý Sơn, ngày 26 tháng 6 năm 2026

V/v thư mời chào giá Sửa chữa Bể nước
Phòng khám Đa khoa Cơ sở 2 An Bình

Kính gửi: Các nhà thầu xây dựng tại Việt Nam

Trung tâm Y tế Quân Dân y đặc khu Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xin trân trọng gửi tới các nhà thầu xây dựng tại Việt Nam, Sửa chữa Bể nước Phòng khám Đa khoa Cơ sở 2 An Bình quy mô theo yêu cầu của Trung tâm Y tế Quân Dân y đặc khu Lý Sơn (có phụ lục kèm theo).

Kính mời các đơn vị tham gia chào giá, trong đó, đơn giá chào phải bao gồm:

- Bao gồm thuế VAT, vận chuyển, giao nhận, hoàn thiện công trình;
- Hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá;
- Hạn cuối nhận văn bản báo giá: 16h ngày 10/7/2026;
- Các Công ty, nhà thầu gửi báo giá về địa chỉ:

Ông: Nguyễn Văn Đủ, Trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp - Điều dưỡng;

Trung tâm Y tế Quân Dân y đặc khu Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;

Số điện thoại: 0982542753;

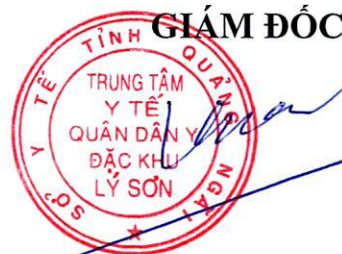
Địa chỉ: Thôn đông An Vĩnh, đặc khu Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;

Rất mong sự hợp tác của Quý nhà thầu xây dựng.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Dương Tiến Thuận



PHỤ LỤC

Quy mô Sửa chữa Bể nước Phòng khám Đa khoa Cơ sở 2 An Bình

I. Xử lý chống thấm

1. Bể chứa nước mới: Quét nước xi măng 2 nước; Trát tường trong dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 1; Láng nền, sàn có đánh màu, dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 1; Quét dung dịch chống thấm mái, sê nô, ô văng; Quét nước xi măng 2 nước; Trát tường trong dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 2; Láng nền, sàn có đánh màu, dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 2; Quét nước xi măng 2 nước; Xử lý bể: ngâm bể trước khi đưa vào sử dụng 2 lần + 1 lần nước bơm đầy bể để xử dụng.

2. Bể chứa nước cũ: Phá dỡ sàn mái bê tông cốt thép bằng thủ công; Bê tông sàn mái SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, bê tông M300, đá 1x2, PCB40; Quét nước xi măng 2 nước; Trát tường trong dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 1; Láng nền, sàn có đánh màu, dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 1; Quét dung dịch chống thấm mái, sê nô, ô văng; Quét nước xi măng 2 nước; Trát tường trong dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 2; Láng nền, sàn có đánh màu, dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 2; Quét nước xi măng 2 nước; Xử lý bể: ngâm bể trước khi đưa vào sử dụng 2 lần + 1 lần nước bơm đầy bể để xử dụng.

3. Lắp đặt đường ống: Lắp đặt ống nhựa PVC miệng bát, nối bằng p/p dán keo, đoạn ống dài 6m - Đường kính 140mm; Lắp đặt côn, cắt nhựa miệng bát nối bằng p/p dán keo - Đường kính 140mm; Lắp đặt ống nhựa PVC miệng bát, nối bằng p/p dán keo, đoạn ống dài 6m - Đường kính 49mm; Lắp đặt côn, cắt nhựa miệng bát nối bằng p/p dán keo - Đường kính 150mm; Lắp đặt Van khoá nhựa PVC D49; Lắp đặt đầu Đúp bê đầu bơm.

4. Bê tông sân nền phía sau: Đắp đất nền móng công trình, nền đường bằng thủ công, đất đắp tận dụng nguồn đất thải nông nghiệp tại An Bình (Đã bao gồm chi phí nhân công xúc, xe vận chuyển đến công trình); Bê tông nền SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, M250, đá 1x2, PCB40.

5. Dự toán

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng
	XỬ LÝ CHỐNG THẤM BỂ CHỨA NƯỚC		
	+ Hồ chứa nước mới		

1	Quét nước xi măng 2 nước	m2	56,0400
2	Trát tường trong dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 1	m2	35,8800
3	Láng nền, sàn có đánh màu, dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 1	m2	20,1600
4	Quét dung dịch chống thấm mái, sê nô, ô văng	m2	56,0400
5	Quét nước xi măng 2 nước	m2	56,0400
6	Trát tường trong dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 2	m2	35,8800
7	Láng nền, sàn có đánh màu, dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 2	m2	20,1600
8	Quét nước xi măng 2 nước	m2	56,0400
	+ Hồ chứa nước cũ:		
9	Phá dỡ sàn mái bê tông cốt thép bằng thủ công	m3	1,6215
10	Ván khuôn gỗ sàn mái	100m2	0,0860
11	Lắp dựng cốt thép sàn mái, ĐK >10mm, chiều cao ≤28m	tấn	0,2477
12	Bê tông sàn mái SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, bê tông M300, đá 1x2, PCB40	m3	1,6215
13	Quét nước xi măng 2 nước	m2	35,0600
14	Trát tường trong dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 1	m2	26,4600
15	Láng nền, sàn có đánh màu, dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 1	m2	8,6000
16	Quét dung dịch chống thấm mái, sê nô, ô văng	m2	35,0600
17	Quét nước xi măng 2 nước	m2	35,0600
18	Trát tường trong dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 2	m2	26,4600
19	Láng nền, sàn có đánh màu, dày 2cm, vữa XM M100, PCB40 lớp 2	m2	8,6000
20	Quét nước xi măng 2 nước	m2	35,0600
	+ Đường Ống:		
21	Lắp đặt ống nhựa PVC miệng bát, nối bằng p/p dán keo, đoạn ống dài 6m - Đường kính 140mm	100m	0,0250
22	Lắp đặt côn, cút nhựa miệng bát nối bằng p/p dán keo - Đường kính 140mm	Cái	2,0000
23	Lắp đặt ống nhựa PVC miệng bát, nối bằng p/p dán keo, đoạn ống dài 6m - Đường kính 49mm	100m	0,0450
24	Lắp đặt côn, cút nhựa miệng bát nối bằng p/p dán keo - Đường kính 150mm	Cái	3,0000



25	Lắp đặt Van khoá nhựa PVC D49	Cái	1,0000
26	Lắp đặt đầu Đúp bê đầu bơm	Cái	1,0000
	+ Xử lý bể:		
27	Nước ngâm bể trước khi đưa vào xử dụng 2 lần + 1 lần nước bơm đầy bể để xử dụng	m3	172,1160
	SÂN NỀN PHÍA SAU		
28	Đắp đất nền móng công trình, nền đường bằng thủ công	m3	40,5000
29	Đất đắp tận dụng nguồn đất thải nông nghiệp tại An Bình (đã bao gồm chi phí nhân công xúc, xe vận chuyển đến công trình)	m3	40,5000
30	Bê tông nền SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, M250, đá 1x2, PCB40	m3	3,9228

